

Số: /QĐ-SKHCN

Khánh Hòa, ngày tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- VP UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, VP (A).

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quốc Hoàn**

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025**  
**của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày /3/2025*  
*của Sở Khoa học và Công nghệ)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được UBND tỉnh ban hành, bảo đảm thực hiện hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2025.
- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền, trong đó tập trung đề xuất cắt giảm giấy phép và loại bỏ những quy định, TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân để tháo gỡ các điểm nghẽn, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.
- Tiếp tục đổi mới việc giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.
- Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế, trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở.

### **2. Chỉ tiêu thực hiện**

Triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2025 tại các chương trình, kế hoạch, văn bản của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025; giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

### 3. Yêu cầu

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, hành động của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức thực hiện. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của các phòng, đơn vị trong năm 2025.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Các phòng, đơn vị tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực quản lý phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách TTHC có trọng tâm, trọng điểm.

## II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2025 tại các chương trình, kế hoạch, văn bản của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến CCHC và cải cách TTHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

### 1. Cải cách các quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Kiểm soát quy định TTHC ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện việc đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC. Thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời phát hiện đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn có TTHC;

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

b) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước

- Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 30/10/2022 về rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025. Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố đầy đủ các TTHC nội bộ lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tiến hành rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở;

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

- Tập trung rà soát, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực quản lý của các phòng, đơn vị bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo quy định của Chính phủ về thực hiện TTHC toàn trình trên môi trường điện tử.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;

+ Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/12/2025.

## **2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp**

a) Rà soát, trình công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; đảm bảo 100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và liên thông, đồng bộ với cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn có TTHC;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

b) Tiếp tục rà soát, đánh giá lại chất lượng các dịch vụ công trực tuyến đang cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn có TTHC;

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

c) Tiếp tục số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở; các phòng chuyên môn có TTHC;
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến;

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

d) Phối hợp triển khai Đề án 06; đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn trong quá trình triển khai và nâng cấp phần mềm dùng chung của tỉnh, các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tiếp tục đơn giản hoá giấy tờ khi thực hiện TTHC và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Công nghệ thông tin - Bưu chính - Viễn thông; Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

đ) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; kịp thời xử lý, khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở; các phòng chuyên môn có TTHC;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

e) Công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;

- Thời gian hoàn thành: Định kỳ hàng tháng trong năm 2025.

### **3. Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC**

a) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ. Tổ chức rà soát các báo cáo định kỳ thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; cắt giảm các báo cáo định kỳ và thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tiếp tục thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số; xử lý hồ sơ, công việc toàn trình trên môi trường điện tử, chấm dứt tình trạng vừa xử lý hồ sơ giấy vừa xử lý hồ sơ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý III năm 2025.

b) Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của các bộ ngành, UBND cấp tỉnh khác khi có yêu cầu. Triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, kết nối với hệ thống Trục liên thông văn bản quốc gia, Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các hệ thống nội bộ của địa phương bảo đảm hoạt động chỉ đạo điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu và toàn trình.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý III năm 2025.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế khai thác, sử dụng, kết nối, tích hợp, chia sẻ, tiếp nhận thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến;

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở**

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng.

#### **2. Văn phòng Sở**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC định kỳ, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 22 hàng tháng.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC của tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định TTHC, giải quyết TTHC của các phòng, đơn vị lồng ghép trong Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính nội bộ năm 2025 của Sở.

#### **3. Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến**

phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, giám sát Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng tổng hợp, trình Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

**PHỤ LỤC**  
**CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2025**  
*(Kèm theo Quyết định số       /QĐ-SKHCN ngày       /3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

| STT       | Nội dung chỉ tiêu, nhiệm vụ                                                                                                       | Đơn vị chủ trì                 | Đơn vị phối hợp              | Thời gian thực hiện | Chỉ tiêu (%) | Căn cứ thực hiện                                                                                            |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|---------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I.</b> | <b>Chỉ tiêu cụ thể về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện</b>                                                       |                                |                              |                     |              |                                                                                                             |
| 1.        | Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia | Các phòng chuyên môn có TTHC   | Văn phòng Sở                 | Trong năm 2025      | 80           | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần I - Phụ lục, số thứ tự thứ 1). |
| 2.        | Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công                    | Bộ phận Một cửa - Văn phòng Sở | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025      | 60           | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần I - Phụ lục, số thứ tự thứ 2). |
| 3.        | Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính                                                | Bộ phận Một cửa - Văn phòng Sở | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025      | 60           | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần I - Phụ lục, số thứ tự thứ 3). |

|           |                                                                                                                                |                                |                              |                |              |                                                                                                              |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|----------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.        | Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính                                                                      | Văn phòng Sở                   | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025 | 80           | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần I - Phụ lục, số thứ tự thứ 4).  |
| 5.        | Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia                                             | Văn phòng Sở                   | Trung tâm CNTT & DVHCCTT     | Trong năm 2025 | 100          | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần I - Phụ lục, số thứ tự thứ 5).  |
| <b>II</b> | <b>Thực hiện chỉ tiêu về nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến</b> |                                |                              |                |              |                                                                                                              |
| 1.        | Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử                                                                        | Bộ phận Văn thư - Văn phòng Sở | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025 | 100          | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần II - Phụ lục, số thứ tự thứ 1). |
| 2.        | Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa                                                                         | Bộ phận Một cửa - Văn phòng Sở | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025 | Tối thiểu 50 | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần II - Phụ lục, số thứ tự thứ 2). |

|            |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                       |                              |                |              |                                                                                                               |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3          | Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn                                                                                                                                                                                                     | - Thanh tra Sở trên Hệ thống PAKN của tỉnh;<br>- Văn phòng Sở trên Cổng DVC quốc gia. | Các phòng, đơn vị liên quan  | Trong năm 2025 | 100          | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần II - Phụ lục, số thứ tự thứ 3).  |
| 4          | Mức độ hài lòng trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp                                                                                                                                                    | Văn phòng Sở                                                                          | Các phòng chuyên môn có TTHC | Trong năm 2025 | Tối thiểu 90 | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần II - Phụ lục, số thứ tự thứ 4).  |
| <b>III</b> | <b>Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng</b>                                                                                                                                                 |                                                                                       |                              |                |              |                                                                                                               |
| 1.         | Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) của cơ quan được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy). | - Bộ phận Văn thư - Văn phòng Sở;<br>- Các đơn vị trực thuộc Sở.                      | Các phòng, đơn vị liên quan  | Trong năm 2025 | 90           | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh (Phần III - Phụ lục, số thứ tự thứ 1). |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                          |                                                    |                |     |                                                                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------|----------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2. | Tỷ lệ thông tin, số liệu về tình hình xử lý, kết quả xử lý văn bản, hồ sơ công việc của tỉnh theo nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được đồng bộ với các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ qua Trục liên thông văn bản quốc gia | Trung tâm CNTT & DVHCCTT | Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan | Trong năm 2025 | 100 | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh ( <i>Phần III - Phụ lục, số thứ tự thứ 2</i> ). |
| 3. | Tỷ lệ Hệ thống giải quyết TTHC cấp tỉnh được kết nối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để đồng bộ kết quả giải quyết TTHC giữa 02 hệ thống                                                                                                                                        | Trung tâm CNTT & DVHCCTT | Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan | Trong năm 2025 | 100 | Thực hiện theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh ( <i>Phần III - Phụ lục, số thứ tự thứ 3</i> ). |